

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

1.1. Khái niệm giai cấp công nhân

Khi sử dụng khái niệm giai cấp công nhân, C. Mác và Ph. Ăngghen đã dùng một số thuật ngữ khác nhau để biểu đạt khái niệm đó, như: giai cấp vô sản, giai cấp vô sản hiện đại, giai cấp công nhân hiện đại, giai cấp công nhân đại công nghiệp... Mặc dù vậy, về cơ bản những thuật ngữ này trước hết đều biểu thị một khái niệm thống nhất, đó là chỉ giai cấp công nhân hiện đại, con đẻ của nền sản xuất đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa, giai cấp đại biểu cho lực lượng sản xuất tiên tiến, cho phương thức sản xuất hiện đại.

Trong phạm vi phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là giai cấp có hai đặc trưng cơ bản sau đây:

* Thứ nhất về phương thức lao động của giai cấp công nhân.

Giai cấp công nhân là những tập đoàn người lao động trực tiếp hay gián tiếp vận hành những công cụ sản xuất có tính chất công nghiệp ngày càng hiện đại, ngày càng có trình độ xã hội hóa cao. Đây là một đặc trưng cơ bản phân biệt người công nhân hiện đại với người thợ thủ công thời trung cổ, với những người thợ trong công trường thủ công. Giai cấp công nhân có một quá trình phát triển từ những người thợ thủ công thời kỳ trung cổ đến những người thợ trong công trường thủ công và cuối cùng đến những người công nhân trong công nghiệp hiện đại. “Trong công trường thủ công và trong nghề nghiệp thủ công, người công nhân sử dụng công cụ của mình, còn trong công xưởng thì người công nhân phải phục vụ máy móc”.

Trong xã hội tư bản, nền sản xuất đại công nghiệp ngày càng phát triển, máy móc ngày càng nhiều, sản xuất ngày càng có năng suất cao, làm cho những thợ thủ công bị phá sản, những người nông dân mất việc làm buộc phải gia nhập vào hàng ngũ công nhân. Theo sự phân tích của C. Mác và Ph. Ăngghen, “Tất cả các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp”; “Công nhân cũng là một phát minh của thời đại mới, giống như máy móc vậy... Công nhân Anh là đứa con đầu lòng của nền công nghiệp hiện đại”.

* Thứ hai, về địa vị của giai cấp công nhân trong hệ thống quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Trong hệ thống quan hệ sản xuất của xã hội tư bản chủ nghĩa, người công nhân không có tư liệu sản xuất, họ buộc phải bán sức lao động cho nhà tư bản để kiếm sống, C. Mác và Ph. Ăngghen đặc biệt chú ý phân tích đặc trưng này, vì chính nó là đặc trưng khiến cho giai cấp công nhân trở

thành giai cấp vô sản, giai cấp lao động làm thuê cho giai cấp tư sản và trở thành lực lượng đối kháng với giai cấp tư sản.

Trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C. Mác và Ph. Ăngghen đã chỉ rõ: “Giai cấp tư sản, tức là tư bản, mà lớn lên thì giai cấp vô sản, giai cấp công nhân hiện đại - tức là giai cấp chỉ có thể sống với điều kiện là kiếm được việc làm, và chỉ kiếm được việc làm, nếu lao động của họ làm tăng thêm tư bản - cùng phát triển theo. Những công nhân ấy, buộc phải tự bán mình để kiếm ăn từng bữa một, là một hàng hóa, tức là một món hàng đem bán như bất cứ món hàng nào khác; vì thế, họ phải chịu hết mọi sự may rủi của cạnh tranh, mọi sự lên xuống của thị trường với mức độ như nhau”.

Trong tác phẩm Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản, Ph. Ăngghen đã đưa ra định nghĩa: “Giai cấp vô sản là một giai cấp xã hội hoàn toàn chỉ kiếm sống bằng việc bán lao động của mình, chứ không phải sống bằng lợi nhuận của bất cứ tư bản nào, đó là một giai cấp mà hạnh phúc và đau khổ, sống và chết, toàn bộ sự sống còn của họ đều phụ thuộc vào số cầu về lao động, tức là vào tình hình chuyển biến tốt hay xấu của công việc làm ăn, vào những sự biến động của cuộc cạnh tranh không gì ngăn cản nổi. Nói tóm lại, giai cấp vô sản hay giai cấp những người vô sản là giai cấp lao động trong thế kỷ XIX”... “Giai cấp vô sản là do cuộc cách mạng công nghiệp sản sinh ra...”.

Phát triển học thuyết của C. Mác và Ph. Ăngghen trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, đặc biệt là từ thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga Xô viết, V.I. Lênin đã hoàn thiện thêm khái niệm giai cấp công nhân. Theo ông, sự phân chia giai cấp trong xã hội phải dựa vào địa vị khác nhau của các tập đoàn người trong quan hệ đối với tư liệu sản xuất, trong tổ chức, quản lý sản xuất và trong phân phối sản phẩm. Qua thực tiễn cách mạng ở Nga, V.I. Lênin đã làm rõ hơn vai trò của giai cấp công nhân trong quá trình lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa, trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, về cơ bản giai cấp công nhân cùng với nhân dân lao động đã trở thành những người làm chủ những tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội. Địa vị kinh tế và chính trị của họ đã có những sự thay đổi căn bản.

Ngày nay, với sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ từ nửa sau thế kỷ XX, giai cấp công nhân hiện đại đã có một số sự thay đổi nhất định so với trước đây.

Xét về phương thức lao động, nếu lao động của người công nhân trong thế kỷ XIX chủ yếu là lao động cơ khí, lao động chân tay, thì nay đã xuất hiện một bộ phận công nhân của những ngành ứng dụng công nghệ ở trình độ phát triển cao, do vậy công nhân có trình độ tri thức ngày càng cao. Về phương diện đời sống, công nhân ở các nước tư bản phát triển đã có những thay đổi quan trọng: một bộ phận công nhân đã có một số tư liệu sản xuất nhỏ để cùng với gia đình làm thêm trong các công đoạn phụ cho các xí nghiệp chính; một bộ phận nhỏ công nhân đã có cổ phần trong các xí nghiệp tư bản chủ nghĩa. Tuy nhiên, trong thực tế số cổ phần và tư liệu sản xuất của giai cấp công nhân chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ, còn tuyệt đại bộ phận tư liệu sản xuất trong các nước tư bản chủ nghĩa vẫn nằm trong tay các nhà tư bản lớn. Giai cấp công nhân về cơ bản vẫn không có tư liệu sản xuất, vẫn phải bán sức lao động cho các nhà tư bản.

Xuất phát từ quan niệm của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân, nghiên cứu những biến đổi của giai cấp công nhân trong giai đoạn hiện nay, có thể nhận định: “Giai cấp công nhân là một tập đoàn xã hội ổn định, hình thành và phát triển cùng với quá trình phát triển của nền công nghiệp hiện đại, với nhịp độ phát triển của lực lượng sản xuất có tính chất xã hội hóa ngày càng cao; là lực lượng sản xuất cơ bản tiên tiến, trực tiếp hoặc tham gia vào quá trình sản xuất, tái sản xuất ra của cải vật chất và cải tạo các quan hệ xã hội; là lực lượng chủ yếu của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Ở các nước tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân là những người không có hoặc về cơ bản không có tư liệu sản xuất phải làm thuê cho giai cấp tư sản và bị giai cấp tư sản bóc lột giá trị thặng dư; ở các nước xã hội chủ nghĩa, họ là người đã cùng nhân dân lao động làm chủ những tư liệu sản xuất chủ yếu và cùng nhau hợp tác lao động vì lợi ích chung của toàn xã hội trong đó có lợi ích chính đáng của bản thân họ”.

1.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Giai cấp công nhân là sản phẩm của nền công nghiệp hiện đại, lực lượng đại biểu cho sự phát triển của lực lượng sản xuất tiên bộ, cho xu hướng phát triển của phương thức sản xuất tương lai; do vậy, về mặt khách quan nó là giai cấp có sứ mệnh lịch sử lãnh đạo nhân dân lao động đấu tranh xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ mọi chế độ áp bức bóc lột và xây dựng xã hội mới - xã hội xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.

Trong tác phẩm Chống Duyrinh, khi nói về vai trò lịch sử của giai cấp công nhân, Ph. Ăngghen đã chỉ rõ: “... phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa tạo ra một lực lượng bị buộc phải hoàn thành cuộc cách mạng ấy, nếu không thì sẽ bị diệt vong” và “Thực hiện sự nghiệp giải phóng thế giới ấy, - đó là sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản hiện đại”.

C. Mác và Ph. Ăngghen đã tập trung nghiên cứu làm sáng tỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, chỉ ra con đường và những biện pháp cần thiết để giai cấp công nhân hoàn thành được sứ mệnh lịch sử của mình. V.I. Lênin cho rằng: “Điểm chủ yếu trong học thuyết Mác là ở chỗ nó làm sáng rõ vai trò lịch sử thế giới của giai cấp vô sản là người xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa”.

Theo quan điểm của C Mác và Ph. Ăngghen, việc thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân cần phải trải qua hai bước. Bước thứ nhất: “... giai cấp vô sản biến thành giai cấp thống trị”. Và “Giai cấp vô sản chiếm lấy chính quyền nhà nước. Bước thứ hai:... giai cấp vô sản dùng sự thống trị của mình để từng bước đoạt lấy toàn bộ tư bản trong tay giai cấp tư sản để tập trung tất cả những công cụ sản xuất vào trong tay nhà nước tiến hành tổ chức xây dựng xã hội mới - xã hội chủ nghĩa. Hai bước này quan hệ chặt chẽ với nhau: giai cấp công nhân không thực hiện được bước thứ nhất thì cũng không thực hiện được bước thứ hai nhưng bước thứ hai là quan trọng nhất để giai cấp công nhân hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình.

Để hoàn thành được sứ mệnh lịch sử của mình, giai cấp công nhân nhất định phải tập hợp được các tầng lớp nhân dân lao động xung quanh nó, tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng xóa bỏ xã

hội cũ và xây dựng xã hội mới về mọi mặt kinh tế, chính trị và văn hóa, tư tưởng. Đó là một quá trình lịch sử hết sức lâu dài và khó khăn.

2. Những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

2.1. Địa vị kinh tế- xã hội của giai cấp công nhân trong xã hội tư bản chủ nghĩa

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, lực lượng sản xuất là yếu tố động nhất, luôn luôn vận động và phát triển. Trong lực lượng sản xuất ở bất cứ xã hội nào, người lao động cũng là yếu tố quan trọng nhất. Trong chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội, với nền sản xuất đại công nghiệp ngày càng phát triển, thì “Lực lượng sản xuất hàng đầu của toàn nhân loại là công nhân, là người lao động.

Trong nền sản xuất đại công nghiệp, giai cấp công nhân vừa là chủ thể trực tiếp nhất, vừa là sản phẩm căn bản nhất của nền sản xuất đó. Khi sản xuất đại công nghiệp ngày càng mở rộng, ngày càng phát triển thì “Tất cả các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp, còn giai cấp vô sản lại là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp”, giai cấp vô sản “được tuyên bố trong tất cả các giai cấp của dân cư”.

Với nền sản xuất tư bản chủ nghĩa “... giai cấp công nhân hiện đại... chỉ có thể sống với điều kiện là kiếm được việc làm, và chỉ kiếm được việc làm, nếu lao động của họ làm tăng thêm tư bản”. Từ điều kiện làm việc như vậy đã buộc giai cấp công nhân phải không ngừng học tập vươn lên sao cho đáp ứng được yêu cầu của nền sản xuất ngày càng hiện đại. Ngày nay, trong các nước tư bản phát triển, tỷ lệ sản xuất tự động hóa ngày càng gia tăng với “văn minh tin học”, “kinh tế tri thức”, do vậy đội ngũ công nhân được “tri thức hóa” cũng ngày càng gia tăng.

Trong chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân hoàn toàn không có hoặc có rất ít tư liệu sản xuất, là người lao động làm thuê, “vì thế họ phải chịu hết sự may rủi của cạnh tranh, mọi sự lên xuống của thị trường với mức độ khác nhau”. Như vậy, trong chế độ tư bản chủ nghĩa, giai cấp công nhân có lợi ích cơ bản đối lập trực tiếp với lợi ích của giai cấp tư sản. Giai cấp tư sản muốn duy trì chế độ tư hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa, về tư liệu sản xuất, duy trì chế độ áp bức bóc lột đối với giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động. Ngược lại, lợi ích cơ bản của giai cấp công nhân là xóa bỏ chế độ tư hữu tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, giành lấy chính quyền về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động, dùng chính quyền đó để tổ chức xây dựng xã hội mới, tiến tới một xã hội không còn tình trạng áp bức bóc lột.

Giai cấp công nhân lao động trong nền sản xuất đại công nghiệp, có quy mô sản xuất ngày càng lớn, sự phụ thuộc lẫn nhau trong quá trình sản xuất ngày càng nhiều, họ lại thường sống ở những thành phố lớn, những khu công nghiệp tập trung. Điều kiện làm việc, điều kiện sống của giai cấp công nhân đã tạo điều kiện cho họ có thể đoàn kết chặt chẽ với nhau trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản. Khả năng này giai cấp nông dân, thợ thủ công không thể có được.

Giai cấp công nhân có những lợi ích cơ bản thống nhất với lợi ích của đại đa số quần chúng nhân dân lao động, do vậy tạo ra khả năng cho giai cấp này có thể đoàn kết với các giai cấp, tầng lớp lao động khác trong cuộc đấu tranh chống lại giai cấp tư sản để giải phóng mình và giải phóng toàn xã hội.

2.2. Những đặc điểm chính trị - xã hội của giai cấp công nhân

Địa vị kinh tế - xã hội đã tạo cho giai cấp công nhân có những đặc điểm chính trị - xã hội mà những giai cấp khác không thể có được, đó là những đặc điểm cơ bản sau đây:

* Thứ nhất giai cấp công nhân là giai cấp tiên phong cách mạng.

Giai cấp công nhân là giai cấp tiên phong cách mạng vì họ đại biểu cho phương thức sản xuất tiên tiến, gắn liền với những thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại. Đó là giai cấp được trang bị bởi một lý luận khoa học, cách mạng và luôn luôn đi đầu trong mọi phong trào cách mạng theo mục tiêu xóa bỏ xã hội cũ lạc hậu, xây dựng xã hội mới tiến bộ, nhờ đó có thể tập hợp được đông đảo các giai cấp, tầng lớp khác vào phong trào cách mạng.

* Thứ hai, giai cấp công nhân là giai cấp có tinh thần cách mạng triệt để nhất thời đại ngày nay.

Trong cuộc cách mạng tư sản, giai cấp tư sản chỉ có tinh thần cách mạng trong thời kỳ đấu tranh chống chế độ phong kiến, còn khi giai cấp này đã giành được chính quyền thì họ quay trở lại bóc lột giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, những giai cấp đã từng kề vai sát cánh với giai cấp này trong cuộc cách mạng dân chủ tư sản. Khác với giai cấp tư sản, giai cấp công nhân bị giai cấp tư sản bóc lột, có lợi ích cơ bản đối lập trực tiếp với lợi ích của giai cấp tư sản. Điều kiện sống, điều kiện lao động trong chế độ tư bản chủ nghĩa đã chỉ cho họ thấy: họ chỉ có thể được giải phóng bằng cách giải phóng toàn xã hội khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.

Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C.Mác và Ph. Ăngghen đã chỉ rõ: “Trong tất cả các giai cấp hiện đang đối lập với giai cấp tư sản thì chỉ có giai cấp vô sản là giai cấp thật sự cách mạng...”

Các tầng lớp trung đẳng là những nhà tiểu công nghiệp, tiểu thương, thợ thủ công và nông dân, tất cả đều đấu tranh chống giai cấp tư sản để cứu lấy sự sống còn của họ với tính cách là những tầng lớp trung đẳng. Cho nên họ không cách mạng mà bảo thủ”.

* Thứ ba, giai cấp công nhân là giai cấp có ý thức tổ chức kỷ luật cao.

Giai cấp công nhân lao động trong nền sản xuất đại công nghiệp với hệ thống sản xuất mang tính chất dây chuyền và nhịp độ làm việc khẩn trương buộc giai cấp này phải tuân thủ nghiêm ngặt kỷ luật lao động; cùng với cuộc sống đô thị tập trung đã tạo nên tính tổ chức, kỷ luật chặt chẽ cho giai cấp công nhân.

Tính tổ chức và kỷ luật cao của giai cấp này được tăng cường khi nó phát triển thành một lực lượng chính trị lớn mạnh, có tổ chức; được sự giác ngộ bởi một lý luận khoa học, cách mạng và tổ chức ra được chính đảng của nó - đảng cộng sản. Giai cấp công nhân không có ý thức tổ chức kỷ luật cao thì không thể giành được thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống lại giai cấp tư sản và xây dựng chế độ xã hội mới.

* Thứ tư, giai cấp công nhân có bản chất quốc tế.

Chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng, giai cấp tư sản là một lực lượng quốc tế. Giai cấp tư sản không chỉ bóc lột giai cấp công nhân ở chính nước họ mà còn bóc lột giai cấp công nhân ở các nước thuộc địa. Ngày nay, với sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất, sản xuất mang tính toàn cầu hóa. Tư bản của nước này có thể đầu tư sang nước khác là một xu hướng khách quan. Nhiều sản phẩm không phải do một nước sản xuất ra mà là kết quả lao động của nhiều quốc gia. Vì thế, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân không chỉ diễn ra đơn lẻ ở từng doanh nghiệp, ở mỗi quốc gia mà ngày càng phải có sự gắn bó giữa phong trào công nhân các nước. Có như vậy, phong trào công nhân mới có thể giành được thắng lợi. V.I. Lênin chỉ rõ: "không có sự ủng hộ của cách mạng quốc tế của thế giới thì thắng lợi của cách mạng vô sản là không thể có được", "Tư bản là một lực lượng quốc tế. Muốn thắng nó, cần phải có sự liên minh quốc tế."

3. Vai trò của đảng cộng sản trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân

Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân do địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp này quy định, nhưng để biến khả năng khách quan đó thành hiện thực thì phải thông qua nhân tố chủ quan của giai cấp công nhân. Trong những nhân tố chủ quan đó thì việc thành lập đảng cộng sản, một đảng trung thành với lợi ích của giai cấp công nhân, của dân tộc, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức là nhân tố giữ vai trò quyết định nhất bảo đảm cho giai cấp công nhân hoàn thành được sứ mệnh lịch sử của mình.

3.1. Tính tất yếu của sự hình thành, phát triển chính đảng của giai cấp công nhân

Trong thực tế lịch sử, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại giai cấp tư sản đã nổ ra ngay từ khi chủ nghĩa tư bản hình thành và phát triển, theo quy luật có áp bức có đấu tranh. Mặc dù phong trào công nhân có thể phát triển về số lượng, quy mô cuộc đấu tranh có thể được mở rộng nhưng cuối cùng đều bị thất bại vì thiếu một lý luận khoa học và cách mạng soi đường. Chỉ khi nào giai cấp công nhân đạt đến trình độ tự giác bằng cách tiếp thu lý luận khoa học và cách mạng thì lúc đó phong trào đấu tranh của giai cấp này mới thật sự là phong trào mang tính chất chính trị. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ khi đi vào phong trào công nhân mới được biến thành sức mạnh vật chất để lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng xã hội mới. Như vậy, đảng cộng sản là sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân.

Khi đảng cộng sản ra đời, thông qua sự lãnh đạo của đảng, giai cấp công nhân nhận thức được vai trò, vị trí của mình trong xã hội, hiểu được con đường, biện pháp đấu tranh cách mạng, từ đó tập hợp được đông đảo quần chúng nhân dân lao động, thực hiện việc lật đổ chủ nghĩa tư bản, giải phóng giai cấp mình, giải phóng toàn xã hội và tổ chức xây dựng xã hội mới về mọi mặt.

Đảng cộng sản muốn hoàn thành vai trò lãnh đạo cách mạng thì trước hết phải luôn luôn chăm lo xây dựng về tư tưởng và tổ chức, phải luôn luôn làm cho đảng vững mạnh về chính trị, không ngừng nâng cao về trí tuệ, gắn bó với quần chúng nhân dân, có năng lực lãnh đạo và hoạt động thực tiễn.

3.2. Mối quan hệ giữa đảng cộng sản và giai cấp công nhân

Đảng cộng sản là tổ chức chính trị cao nhất của giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích và trí tuệ của giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân lao động.

Trong tác phẩm Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, C. Mác và Ph. Ăngghen đã chỉ rõ: “Những người cộng sản không phải là một đảng riêng biệt, đối lập với các đảng công nhân khác. Họ tuyệt nhiên không có một lợi ích nào tách khỏi lợi ích của toàn thể giai cấp vô sản”.

Giai cấp công nhân là cơ sở xã hội của đảng cộng sản, là nguồn bổ sung lực lượng phong phú cho đảng cộng sản. Những đảng viên của đảng là những người công nhân giác ngộ lý tưởng cách mạng, được trang bị lý luận cách mạng, tự giác gia nhập đảng và được các tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân giới thiệu cho đảng. Trong hàng ngũ của đảng có những đảng viên không phải là công nhân, nhưng phải là người giác ngộ về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và luôn luôn phải đứng trên lập trường, trên lợi ích của giai cấp công nhân.

Với một đảng cộng sản chân chính thì sự lãnh đạo của đảng cũng chính là sự lãnh đạo của giai cấp công nhân. Giai cấp công nhân thực hiện vai trò lãnh đạo của mình thông qua đảng cộng sản. Tuy nhiên, không thể đồng nhất đảng cộng sản với giai cấp công nhân. Đảng là một tổ chức chính trị chỉ tập trung những công nhân tiên tiến, giác ngộ lý tưởng cách mạng, được trang bị lý luận cách mạng, do vậy đảng trở thành đội tiên phong chiến đấu, lãnh tụ chính trị và bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân.

Là đội tiên phong chiến đấu của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, đảng cộng sản có sự tiên phong về lý luận và hành động. Trên cơ sở lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, căn cứ vào thực tiễn của đất nước trong mỗi giai đoạn cách mạng, đảng cộng sản phải đưa ra được cương lĩnh, đường lối cách mạng phù hợp với mỗi giai đoạn cách mạng. Cán bộ, đảng viên phải nắm được quan điểm, đường lối của đảng để phổ biến tuyên truyền tới quần chúng nhân dân, phải thông qua hành động tiên phong gương mẫu mà lôi kéo quần chúng vào các phong trào cách mạng.

Đảng cộng sản là lãnh tụ chính trị của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Đảng viên là những người được trang bị lý luận, nắm được quan điểm, đường lối của đảng, do vậy “họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ là họ hiểu rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả chung

của phong trào vô sản”. Cán bộ, đảng viên phải tuyên truyền phổ biến quan điểm, đường lối của đảng tới các tầng lớp nhân dân làm cho quần chúng nhân dân hiểu và phải bằng hành động gương mẫu của mình để tập hợp, lôi cuốn quần chúng nhân dân vào các phong trào cách mạng.

Đảng cộng sản có những lợi ích cơ bản thống nhất với lợi ích của giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động, vì thế đảng có thể thực hiện giác ngộ quần chúng nhân dân, đưa họ tham gia các phong trào cách mạng. Có tập hợp được quần chúng nhân dân, huy động được quần chúng tham gia các phong trào cách mạng thì những chủ trương, đường lối của đảng mới được thực hiện và khi đó đảng mới có sức mạnh, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân mới thực hiện được.

Đảng cộng sản là bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân và cả dân tộc. Khi nói tới vai trò tham mưu chiến đấu của đảng là muốn nói tới vai trò đưa ra những quyết định của đảng, nhất là trong những thời điểm lịch sử quan trọng. Những quyết định đúng đắn sẽ tạo điều kiện đưa phong trào cách mạng tiến lên, ngược lại có thể gây ra những tổn thất cho cách mạng, sở dĩ đảng cộng sản trở thành đội tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân vì đảng bao gồm những người tiên tiến trong giai cấp công nhân, được trang bị lý luận khoa học, cách mạng và là những người được tôi luyện từ trong thực tiễn phong trào cách mạng.

